

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi

Thẩm phán: Ông Nguyễn Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Xuyên

Ông Trương Thanh Tuyết

Ông Phạm Quang Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn Đ** (tên gọi khác: không), sinh năm 1996 tại H; nơi cư trú: ấp T, xã TP, huyện P, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông P Văn H và bà Trương Thị P (tên gọi khác: Trương Thị Ngọc G); Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Lê Thị Thanh T nhưng không đăng ký kết hôn, bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Trần Thị Nở** - Luật sư thuộc Văn Phòng Luật sư Thành Vinh, Đ Luật sư tỉnh Bình Phước (có mặt).

- Bị hại: Anh **Lê Hữu N**, sinh năm 2000, nơi cư trú: Ấp T, xã Th, huyện Đ, tỉnh B (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông **Lê Hữu P**, sinh năm 1957 - Bố ruột của bị hại N, nơi cư trú: Ấp T, xã Th, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

2. Bà **Trần Thị Đ**, sinh năm 1964, nơi cư trú: Ấp T, xã Th, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

Ông P ủy quyền cho bà Đ tham gia tố tụng (theo văn bản ủy quyền ngày 11/9/2019).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Huỳnh Duy Đ**, sinh năm 1984, nơi cư trú: Khu I, ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh ĐN (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Cao Đức Phi**, sinh năm 1996, Nơi cư trú: Thôn 10, xã Q, huyện T, tỉnh Đ (vắng mặt).

2. Anh **Lê Minh Hà**, sinh năm 1991, Nơi cư trú: Ấp T, xã Th, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

3. Ông **Trần Văn Thuyết**, sinh năm 1961, Nơi cư trú: Tổ 1, ấp T1, xã T, huyện Đ, tỉnh B (xin vắng).

4. Bà **Nguyễn Thị Sang**, sinh năm 1960, Nơi cư trú: Tổ 4, ấp T, xã T, huyện Đồng P, tỉnh B (xin vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2018, P Văn Đ đến làm thuê và ở tại tiệm cửa sắt “Đông Sài Gòn” thuộc ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước do anh Huỳnh Duy Đ làm chủ, cùng ở chung với Đ có Lê Hữu N làm thuê cho anh Đ.

Chiều ngày 28/7/2019, Đ đến nhà anh Đ ở ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú uống rượu thì có Cao Đức P (cùng làm cửa sắt cho anh Đ) đang ở thôn 10, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông điện thoại cho anh Đ nói P có thấy một cây mai vàng gốc to hơn gốc mai nhà anh Đ nhưng anh Đ không tin và nói Đ ra sân đo gốc mai để anh Đ nói cho Phi biết, nhưng Phi không tin gốc mai nhà anh Đ to được như vậy. Nghe vậy, Đ lấy điện thoại của anh Đ nói chuyện với Phi thì xảy ra cãi nhau, thách thức hẹn gặp nhau hai tiếng đồng hồ nữa tại ngã tư Đồng Xoài, thuộc thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để đánh nhau. Sau khi tắt điện thoại, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen không biển số, có số khung RL5WCB3VHA1000594 và số máy VUMYG139FMB027594 của anh Huỳnh Duy Đ về tiệm cửa sắt “Đông Sài Gòn” lấy 01 con dao dài 47cm ra mài cho sắc và lấy thêm 01 con dao bầu dài 23cm, giấu 02 con dao trong người rồi điều khiển xe mô tô đến ngã tư Đồng Xoài đợi Phi từ Đắk Nông xuống để đánh nhau.

Đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, Đ không thấy Phi đến nên chạy xe về tiệm cửa sắt để ngủ. Khi về đến tiệm, do bức tức và do đã uống nhiều rượu,

nên Đ chửi P. Lúc này, N đang ngủ trên giường thức giấc nói “Nó về Đắc Nông rồi có gì lên đó mà chửi”, rồi N và Đ to tiếng qua lại, N nói “im đi ngủ”, cho rằng N bệnh vực Phi nên Đ bức tức và đi ra phía sau bếp lấy 01 cái búa dài 77,7cm (đầu búa bằng sắt đặc dạng trụ hình vuông, dài 13,5cm, tiết diện (6,1 x 6,2) cm; cán búa bằng sắt dạng ống tròn rỗng, đường kính 4,2cm) đi lại chỗ N đang nằm, cầm búa bằng hai tay giơ lên cao đập hai cái liên tiếp vào đầu N làm máu phun bắn ra nhà. Thấy vậy, Đ vút cái búa tại đó, thay áo đang mặc trên người, kéo chăn đắp cho N và mang theo 02 con dao, ra lấy xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen không biển số, có số khung RL5WCB3VHA1000594 và số máy VUMYG139FMB027594 của anh Huỳnh Duy Đ điều khiển đến xã Thuận Lợi, rẽ vào lô cao su của nhà dân tại ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để xe mô tô lại đây rồi đi bộ vào trong vườn tiêu, dùng con dao dài 23cm tự cắt vào cổ và đâm vào ngực mình để tự tử.

Đến khoảng 18 giờ 52 phút cùng ngày, anh Lê Minh H, trú tại ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận lợi, huyện Đồng Phú (là anh trai của N) điều khiển xe mô tô đến tiệm cửa sắt “Đ Sài Gòn” gọi N về nhà ăn cơm. Khi vào trong tiệm, anh H bật đèn sáng thì thấy trên nền nhà có nhiều vết máu, anh H đến giường nơi N nằm kéo chăn ra thì thấy N đã tử vong nên báo cho gia đình và cơ quan Công an.

Đến khoảng 05 giờ ngày 29/7/2019, Đ tỉnh lại và kêu cứu thì được vợ chồng ông Trần Văn T đang cạo mủ cao su gần đó thấy và chở Đ đến bệnh viện cấp cứu, đồng thời ông T gọi điện báo cho Công an xã Thuận Lợi biết. Khi được đưa đến bệnh viện cấp cứu thì đầu xin đầu thú và đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết luận giám định:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 226/2019/GĐPY ngày 01/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đầu bên phải có vết sây sát giáp rách da, tổn thương có bờ tương đối thẳng và giới hạn rõ một phần.
- Vỡ xương sọ phức tạp, nhiều mảnh rời.
- Giáp lớn tổ chức não.

2. Nguyên nhân chết: Lê Hữu N, sinh năm 2000 bị chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, giáp não dẫn đến tử vong.

3. Kết luận khác: Vết thương vùng đầu của nạn nhân Lê Hữu N do vật tày có cạnh tác động.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: 223/19/TC-ADN ngày 29/8/2019 của Viện Pháp y quốc gia kết luận: ADN thu từ mẫu tằm bông phết vết màu nâu đỏ trên màn hình máy vi tính, vết màu nâu đỏ trên búa, ba sợi lông/tóc trên búa trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lê Hữu N [bút lục 62, 65].

Tại Bản kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số: 320/2019/HS ngày 03/11/2019 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận:

1. Với tư thế, hành vi theo biên bản thực nghiệm điều tra, khi P Văn Đ dùng cái búa (vật chứng giám định) đánh Lê Hữu N có thể tạo ra được các tổn thương vùng đầu bên phải của Lê Hữu N.

2. Các tổn thương vùng đầu bên phải của Lê Hữu N do ngoại lực tác động ít nhất 03 (ba) lần gây ra.

Vật chứng đã thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 con dao bằng kim loại nguyên khối dài 47cm, một lưỡi sắc, mũi bằng (đã niêm phong);

- 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên mũ có chữ “GRS” (đã niêm phong);

- 01 áo sơ mi, trên túi áo ngực trái có chữ “Mobifone” (đã niêm phong);

- 01 áo thun dài tay màu đỏ - đen, mặt trước ngực trái có chữ “W” (đã niêm phong);

- Lá dính dấu vết màu nâu đỏ tại vị trí số 3, 4 (đã niêm phong);

- Lá dính dấu vết màu nâu đỏ tại vị trí số 4 về hướng Đ 2,7m (đã niêm phong);

- Dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) tại vị trí số 8 (đã niêm phong);

- Chỉ bản đường vân 10 đầu ngón tay của Lê Hữu N;

- 10ml máu của Lê Hữu N (đã niêm phong);

- Chất bám dính kẻ móng tay của Lê Hữu N (đã niêm phong);

- 01 đôi dép màu xanh có quai, dép đã cũ, có chiều dài 27cm, rộng 09cm (đã niêm phong);

- 01 quần sọc dạng thun màu nâu trên quần có chữ “FSAHION” màu trắng (đã niêm phong);

- 01 áo vải dài tay màu xanh dính nhiều vết bẩn, trên vai áo có vết rách vải dạng sòn, mài mòn (đã niêm phong);

- 01 đôi dép tổ ong màu trắng, đế dép dính chất màu nâu đỏ nghi máu (đã niêm phong);

- 01 cái búa dài 77,7cm (đầu búa bằng sắt đặc dạng trụ hình vuông, dài 13,5cm, tiết diện (6,1x6,2)cm; cán búa bằng sắt dạng ống tròn rỗng, đường kính 4,2cm);

- 01 áo sơ mi dài tay màu đen hiệu “T&T”, dạng cúc bấm kim loại;

- 01 con dao bằng kim loại nguyên khối, dài 23cm, loại dao một lưỡi sắc, mũi nhọn, cán dạng trụ tròn, đường kính cán lớn nhất là 2,7cm, bản rộng nhất của lưỡi là 3,3cm;

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen, số khung RL5WCB3VHA1000594, số máy VUMYG139FMB027594. Xe này do anh Huỳnh Duy Đ mua lại của anh Sú Cầu Múi, sinh năm 1964, HKTT: Thôn Suối Đục, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Khi mua không làm giấy tờ mua bán, anh Đ chỉ đưa tiền và anh Múi giao xe, đăng ký mô tô xe máy số 018375, hiện nay xe đã mất biển kiểm soát.

- 01 đầu thu camera hiệu “HIKVISION” có số model “DS-7204HGHI-F1”

- 01 điện thoại di động hiệu “FORME” có số IMEI “357803057009991”, trong máy không có sim, pin và nắp sau điện thoại (đã niêm phong);

- 01 điện thoại di động hiệu “NOKIA” màu đen, có số IMEL “352856/05/816914/4” có sim Viettel, số sim “8984048000024886012” (đã niêm phong);

- 02 tờ xổ số kiến thiết TP. Hồ Chí Minh ngày 27/7/2019 số “025698” (đã niêm phong);

- 01 tờ xổ số kiến thiết Bình Phước ngày 27/7/2019 số “141668” (đã niêm phong);

- 01 pin màu đen hiệu “Mobell” (đã niêm phong);

Tại Cáo trạng số 44/CTr-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Phan Văn Đ về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phan Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm người công dân tốt cho xã hội.

- Điện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 39; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Văn Đ mức án tù chung thân.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng đã thu thập được trong vụ án không còn giá trị sử dụng và trả lại cho anh Huỳnh Duy Đ những tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp thu giữ trong quá trình khám nghiệm.

- Người bào chữa cho bị cáo - luật sư Trần Thị Nở thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo do: bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thời điểm phạm tội bị cáo đã uống nhiều rượu không nhận thức được hành vi phạm tội, bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, mức tù chung thân là nặng nên cho bị cáo hưởng mức tù có thời hạn để bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Phan Văn Đ bồi thường thiệt hại với số tiền 286.400.000đ, gồm 42.000.000đồng chi phí mai táng, 89.400.000đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho cha mẹ bị hại và tiền cấp dưỡng cho cha bị hại là ông P, bị tai nạn nằm liệt giường, tính trong thời gian 05 năm là 120.000.000đồng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - anh Huỳnh Duy Đ yêu cầu được nhận lại những tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh thu giữ trong quá trình điều tra gồm 01 xe honda mà bị cáo đã lấy đi sau khi gây án và 01 đầu thu camera.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo Phan Văn Đ và người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo P Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản Kết luận giám định pháp y qua hồ sơ về cơ chế hình thành vết thương, Biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng của vụ án cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án đã được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bức tức việc không đánh nhau được với Cao Đức P nên vào khoảng 17 giờ ngày 28/7/2019, bị cáo P Văn Đ về tiệm cửa sắt “Đông Sài Gòn” thuộc ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước chửi bâng quơ lớn tiếng làm ảnh hưởng giấc ngủ của anh Lê Hữu N, bị anh N thức giấc nhắc nhở bị cáo cho rằng anh N có ý bênh vực Phi nên bị cáo đã lấy một cái búa sắt (dài 77,7cm, đầu búa và cán búa bằng kim loại) gần đó đi lại chỗ N đang nằm và có hành vi cầm búa bằng hai tay dơ lên cao rồi đánh liên tiếp hai cái vào đầu anh N khiến anh N bị chấn thương sọ não hở, vỡ xương sọ, gập não dẫn đến tử vong. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị cáo P Văn Đ phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, trước và trong quá trình thực hiện tội phạm bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc dùng búa sắt đánh vào đầu là vùng trọng yếu của cơ thể người bị hại sẽ tước đoạt đi mạng sống của bị hại, là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng do thói côn đồ, hung hăng, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác, muốn giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực nên chỉ vì bị người bị hại nhắc nhở không gây ồn ào nữa mà bị cáo

tước đoạt mạng sống của người bị hại một cách hung hãn. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo tội “Giết người” với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác là khách thể đặc biệt được pháp luật hình sự ưu tiên bảo vệ; hành vi của bị cáo gây đau thương mất mát vô cùng lớn cho gia đình nạn nhân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả tội phạm mà bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Tuy nhiên, xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị Đ thỏa thuận được với nhau về việc bị cáo đồng ý có trách nhiệm bồi thường cho bà Đ, ông P số tiền 286.400.000đ (Hai trăm tám sáu triệu bốn trăm nghìn đồng). Xét thấy thỏa thuận giữa các bên là sự tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự 2015 nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng đã thu giữ gồm:

- Đối với: 01 con dao bằng kim loại nguyên khối dài 47cm, một lưỡi sắc, mũi bằng (đã niêm phong); 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên mũ có chữ “GRS” (đã niêm phong); 01 áo sơ mi, trên túi áo ngực trái có chữ “Mobifone” (đã niêm phong); 01 áo thun dài tay màu đỏ - đen, mặt trước ngực trái có chữ “W” (đã niêm phong); Lá dính dấu vết màu nâu đỏ tại vị trí số 3, 4 (đã niêm phong); Lá dính dấu vết màu nâu đỏ tại vị trí số 4 về hướng Đ 2,7m (đã niêm phong); Dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu) tại vị trí số 8 (đã niêm phong); Chỉ bản đường vân 10 đầu ngón tay của Lê Hữu N; 10ml máu của Lê hữu N (đã niêm phong); Chất bám dính kẻ móng tay của Lê Hữu N (đã niêm phong); 01 đôi dép màu xanh có quai, dép đã cũ, có chiều dài 27cm, rộng 09cm (đã niêm phong); 01 quần sọc dạng thun màu nâu trên quần có chữ “FSAHION” màu trắng (đã niêm phong); 01 áo vải dài tay màu xanh dính nhiều vết bẩn, trên vai áo có vết rách vải dạng sòn, mài mòn (đã niêm phong); 01 đôi dép tổ ong màu trắng, đế dép dính chất màu nâu đỏ nghi máu (đã niêm phong); 01 cái búa dài 77,7cm (đầu búa bằng sắt đặc dạng trụ hình vuông, dài 13,5cm, tiết diện (6,1x6,2)cm; cán búa bằng sắt dạng ống tròn rỗng, đường kính 4,2cm); 01 áo sơ mi dài tay màu đen hiệu “T&T”, dạng cúc bấm kim loại; 01 con

dao bằng kim loại nguyên khối, dài 23cm, loại dao một lưỡi sắc, mũi nhọn, cán dạng trụ tròn, đường kính cán lớn nhất là 2,7cm, bản rộng nhất của lưỡi là 3,3cm;

Xét các vật chứng và hung khí gây án trên hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- Đối với: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen, số khung RL5WCB3VHA1000594, số máy VUMYG139FMB027594. Xe này do anh Huỳnh Duy Đ mua lại của anh Sú Cầu Múi, sinh năm 1964, HKTT: Thôn Suối Đục, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Khi mua không làm giấy tờ mua bán, anh Đ chỉ đưa tiền và anh Múi giao xe, đăng ký mô tô xe máy số 018375, hiện nay xe đã mất biển kiểm soát; 01 đầu thu camera hiệu “HIKVISION” có số model “DS-7204HGHI-F1”.

Đây là những tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Huỳnh Duy Đ thu giữ trong quá trình khám nghiệm, không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho anh Đ.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu “FORME” có số IMEL “357803057009991”, trong máy không có sim, pin và nắp sau điện thoại (đã niêm phong); 01 điện thoại di động hiệu “NOKIA” màu đen, có số IMEL “352856/05/816914/4” có sim Viettel, số sim “8984048000024886012” (đã niêm phong); 02 tờ xổ số kiến thiết TP. Hồ Chí Minh ngày 27/7/2019 số “025698” (đã niêm phong); 01 tờ xổ số kiến thiết Bình Phước ngày 27/7/2019 số “141668” (đã niêm phong); 01 pin màu đen hiệu “Mobell” (đã niêm phong).

Đây là những tài sản thu giữ tại hiện trường, là tài sản của anh Huỳnh Duy Đ, tuy nhiên tại tòa anh Đ không yêu cầu được nhận lại do không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo **Phan Văn Đ** phạm “Tội giết người”.

2. *Về hình phạt:* Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 39; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Phan Văn Đ** tù chung thân, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/7/2019.

3. *Về bồi thường thiệt hại:* Áp dụng Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo P Văn Đ và bà Trần Thị Đ về việc bị cáo Đ có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị Đ và ông Lê Hữu P số tiền 286.400.000đ (Hai trăm tám sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

4. *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 con dao bằng kim loại nguyên khối dài 47cm, một lưỡi sắc, mũi bằng (đã niêm phong); 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên mũ có chữ “GRS” (đã niêm phong); 01 áo sơ mi, trên túi áo ngực trái có chữ “Mobifone” (đã niêm phong); 01 áo thun dài tay màu đỏ - đen, mặt trước ngực trái có chữ “W” (đã niêm phong); Lá dính dấu vết màu nâu đỏ tại vị trí số 3, 4 (đã niêm phong); Lá dính dấu vết màu nâu đỏ tại vị trí số 4 về hướng Đ 2,7m (đã niêm phong); Dấu vết màu nâu đỏ (nghỉ máu) tại vị trí số 8 (đã niêm phong); Chỉ bản đường vân 10 đầu ngón tay của Lê Hữu N; 10ml máu của Lê Hữu N (đã niêm phong); Chất bám dính kẻ móng tay của Lê Hữu N (đã niêm phong); 01 đôi dép màu xanh có quai, dép đã cũ, có chiều dài 27cm, rộng 09cm (đã niêm phong); 01 quần sọc dạng thun màu nâu trên quần có chữ “FSAHION” màu trắng (đã niêm phong); 01 áo vải dài tay màu xanh dính nhiều vết bẩn, trên vai áo có vết rách vải dạng sờn, mài mòn (đã niêm phong); 01 đôi dép tổ ong màu trắng, đế dép dính chất màu nâu đỏ nghỉ máu (đã niêm phong); 01 cái búa dài 77,7cm (đầu búa bằng sắt đặc dạng trụ hình vuông, dài 13,5cm, tiết diện (6,1x6,2)cm; cán búa bằng sắt dạng ống tròn rỗng, đường kính 4,2cm); 01 áo sơ mi dài tay màu đen hiệu “T&T”, dạng cúc bấm kim loại; 01 con dao bằng kim loại nguyên khối, dài 23cm, loại dao một lưỡi sắc, mũi nhọn, cán dạng trụ tròn, đường kính cán lớn nhất là 2,7cm, bản rộng nhất của lưỡi là 3,3cm; 01 điện thoại di động hiệu “FORME” có số IMEL “357803057009991”, trong máy không có sim, pin và nắp sau điện thoại (đã niêm phong); 01 điện thoại di động hiệu “NOKIA” màu đen, có số IMEL “352856/05/816914/4” có sim Viettel, số sim “8984048000024886012” (đã niêm phong); 02 tờ xổ số kiến thiết TP. Hồ Chí Minh ngày 27/7/2019 số “025698” (đã niêm phong); 01 tờ xổ số kiến thiết Bình Phước ngày 27/7/2019 số “141668” (đã niêm phong); 01 pin màu đen hiệu “Mobell” (đã niêm phong);

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Duy Đ: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen, số khung RL5WCB3VHA1000594, số máy VUMYG139FMB027594; 01 đầu thu camera hiệu “HIKVISION” có số model “DS-7204HGHI-F1”.

4. *Về án phí:*

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Văn Đ phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Văn Đ phải chịu 14.320.000đồng (Mười bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

5. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại TP.HCM (2)
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 Công an tỉnh; (1)
- CSĐT - Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; (1)
- Cục Thi hành án DS tỉnh Bình Phước; (1)
- Trại giam công an tỉnh; (2)
- Bị cáo; (1)
- Đại diện Bị hại; (1)
- Người liên quan; (1)
- **Người bào chữa; (1)**
- Lưu Hồ sơ, TNV (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Quý Chi (đã ký)